

## MỘT BÀI HỌC TỪ NƯỚC ÚC

PHAN VĂN TÚ

Năm 2007, các giảng viên Khoa Quản lý Văn hóa- Nghệ thuật- Trường Đại học Văn hoá Hà Nội đã được tham gia đoàn khảo sát thực tế nghiên cứu Quản lý nghệ thuật tại Ôxtrâyliia. Chúng tôi đã được đến thăm các trường đại học, thăm các tổ chức văn hóa - nghệ thuật, tham dự các buổi hội thảo. Chuyến khảo sát tuy ngắn ngày nhưng thực sự bổ ích đối với từng thành viên của đoàn. Đúng là “trăm nghe không bằng một thấy”! Kinh nghiệm của Ôxtrâyliia có nhiều bài học quý cho Việt Nam khi thực tiễn văn hóa - nghệ thuật ở nước ta đang thay đổi theo chiều hướng tích cực kể từ khi chúng ta bắt đầu công cuộc đổi mới.

Chúng tôi đã được tham gia vào các buổi thuyết trình tại các khoa có đào tạo quản lý nghệ thuật thuộc các trường Đại học Tổng hợp Melbon và Đại học Tổng hợp Nam Úc.

Ở trường Đại học Tổng hợp Menbon, chúng tôi đã được nghe các bài thuyết trình của các giảng viên khoa Sau đại học về quản lý nghệ thuật. Các bài giảng như: Bối cảnh chính sách của các hoạt động nghệ thuật; Luật và sản phẩm nghệ thuật; Quản lý nghệ thuật ở Úc; Khán thính giả Úc và nghệ thuật.

Ngoài những vấn đề lý thuyết, chúng tôi đã được làm quen với các bài tập của các tình huống tư duy và giải quyết các vấn đề thực tiễn, cũng như học tập được nhiều về phương pháp giảng dạy mới.

Ở trường Đại học Nam Úc, chúng tôi đã được nghe thuyết trình về chương trình Quản lý văn hoá- nghệ thuật; cụ thể về những nguyên tắc và thực hành Quản lý văn hoá- nghệ thuật, môi trường nghệ thuật; đặc biệt là phần quản lý lễ hội đã cho chúng tôi nhiều bài học có giá trị mang tính công nghệ quản lý với nhiều thành tố hết sức phong phú, đa dạng nhưng phức tạp. Chúng tôi được biết lễ hội nghệ thuật Adelaide là một trong những lễ hội nghệ thuật lớn nhất thế giới được tổ chức như thế nào. Việt Nam là một nước có nhiều lễ hội, nhưng không phải lễ hội nào cũng được tổ chức tốt. Nhiều lễ hội tổ chức ra ngày càng tốn kém, lãng phí mà không thu hút được người dân địa phương và du khách thập phương tới tham dự.

***Vấn đề mấu chốt là ở khâu quản lý*** và đến lượt nó, quản lý lại có bao nhiêu vấn đề.

Quản lý nói chung, *quản lý lễ hội* nói riêng thực sự vừa là một *khóa học*, vừa là một *nghệ thuật*. Đối với quản lý lễ hội, vấn đề được chúng tôi nhận thức không chỉ là ý tưởng về chủ đề lễ hội, không phải chỉ là thời gian và địa điểm, mà còn là những vấn đề về tài chính, nhân sự và là sự sáng tạo, là sự tránh nhàm chán, lặp đi lặp lại, giải quyết các mâu thuẫn giữa quy mô và tính thiết thực, giữa giá trị thẩm mỹ, nhân văn và hiệu quả kinh tế v.v.. Năm 2007, các phương tiện thông tin đại chúng của Việt Nam đưa tin về việc tỉnh Khánh Hoà chuẩn bị cho Festival Biển Nha Trang.

Tuy bối cảnh Việt Nam khác với nước Úc, nhưng những vấn đề quản lý thì gần như tương tự. Chúng tôi nhận thấy, nếu như ở nước Úc nói chung, ở Nam Úc và thành phố Adolai nói riêng có sự hợp tác, phối hợp chặt chẽ giữa các ngành nghề xã hội trong tổ chức lễ hội thì ở Việt Nam ta chưa có được điều đó. Ví dụ một động thái không được tốt là các khách sạn tùy tiện nâng giá phòng trong thời gian trước lễ hội. Như vậy có nghĩa là ai muốn làm gì thì làm. Lễ hội chỉ là dịp để mọi người khai thác về mặt kinh tế. Văn hoá và nghệ thuật chưa được tôn vinh. Cơ hội thứ hai trong chuyến đi khảo sát tại Úc là chúng tôi đã được tham quan các tổ chức văn hoá- nghệ thuật nổi tiếng của Úc. Tại Bảo tàng Victoria của thành phố Menbon, ngoài việc xem các bộ sưu tập, chúng tôi được tìm hiểu các hoạt động đa dạng và phong phú của Bảo tàng, các nội dung của công tác quản lý, các nhiệm vụ nghiên cứu, đặc biệt là cách thức phục vụ công chúng tham quan. Chúng tôi tự hào rằng ở Việt Nam, chúng ta có Bảo tàng Dân tộc học đang hoạt động theo hướng tích cực đó và đây cũng là một địa chỉ mà Khoa chúng tôi mấy năm nay hay gửi sinh viên đến thực tập. Bảo tàng nghệ thuật Ian Potler thuộc trường Đại học Tổng hợp Menbon cũng làm cho chúng tôi có ấn tượng sâu sắc không chỉ ở các bộ sưu tập mà còn ở mối quan hệ giữa bảo tàng và công tác đào tạo của nhà trường, của bảo tàng với cộng đồng, với những nhà sưu tập tư nhân, về vị trí của nó trong nhà trường. Đến với Gallery Quốc gia Victoria và Trung tâm nghệ thuật Victoria, chúng tôi nhận thức được vai trò của Nhà nước trong việc đầu tư, tài trợ cho các thiết chế văn hoá như thế nào và bản thân các thiết chế văn hoá đó cũng phải làm gì để duy trì và phát triển tốt các hoạt động của mình. Ở Gallery nghệ thuật Nam Úc, chúng tôi cũng nhận thức được vấn đề trên. Ngoài các trường đại học và các tổ chức văn hoá nghệ thuật nói trên, chúng tôi còn được dự các buổi hội thảo, tọa đàm tại một số cơ quan quản lý nhà nước về văn hoá và tổ chức phi chính phủ trong lĩnh vực văn hoá. Đó là các chương trình nghệ thuật và văn hoá của thành phố Menbon, Bộ nghệ thuật của bang Victoria và Asialink (tổ chức phi chính phủ thuộc Đại học Menbon). Ở các cơ quan này, thông qua các buổi hội thảo, tọa đàm, chúng tôi thu thập được nhiều thông tin về những vấn đề cụ thể trong chính sách văn hoá, về phân cấp quản lý trong quản lý văn hoá nghệ thuật, về các tầm nhìn và chiến lược văn hoá nghệ thuật đối với cộng đồng, về các khía cạnh cụ thể để chính sách văn hoá đi vào cuộc sống. Thật may mắn là chúng tôi đã được tận mắt chứng kiến thành phố Menbon- thành phố của Nghệ thuật như thế nào. Ở

đây văn hoá nghệ thuật đi vào đời sống con người đương đại, trở thành bộ phận không thể thiếu của một đô thị, của từng người dân. Con người văn hoá chỉ có thể được hình thành trong một môi trường như vậy- một môi trường khách quan, sinh động và thiết thực. Chúng tôi đã được nghe thuyết trình về những vấn đề quản lý của một doanh nghiệp nghệ thuật như Nhà hát Menbơn. Tóm lại, chuyên khảo sát nghiên cứu về quản lý nghệ thuật tại Úc tháng 4 năm 2007 đã cho chúng tôi nhiều bài học về lý luận và thực tiễn, nhiều trải nghiệm, quan sát rất bổ ích, giúp chúng tôi tiếp tục đổi mới tư duy, vận dụng vào thực tiễn giảng dạy và nghiên cứu quản lý văn hoá- nghệ thuật tại Khoa QLVHNT, Trường Đại học Văn hoá Hà Nội hiện nay.

PVT

*Hà Nội ngày 09 tháng 09 năm  
2009*